

PHỤ LỤC IIIA

MẪU - GIẤY CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG AN TOÀN KỸ THUẬT XE ĐẠP ĐIỆN SẢN XUẤT, LẮP RÁP

(Ban hành kèm theo Thông tư số 41/2013/TT-BGTVT ngày 05 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CỤC ĐĂNG KIỆM VIỆT
NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số (N^o):

GIẤY CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG AN TOÀN KỸ THUẬT XE ĐẠP ĐIỆN SẢN XUẤT, LẮP RÁP

TYPE APPROVAL CERTIFICATE FOR ASSEMBLED ELECTRIC BICYCLES

Cấp theo Thông tư số 41/2013/TT-BGTVT ngày 05/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải

Căn cứ Hồ sơ đăng ký số:

Ngày / /

Pursuant to the Technical document N^o

Date

Quy chuẩn kỹ thuật áp dụng:

Regulation applied

Căn cứ Báo cáo kết quả đánh giá điều kiện đảm bảo chất lượng số: Ngày / /

Pursuant to the results of C.O.P Testing record N^o

Date

Căn cứ Báo cáo kết quả thử nghiệm số:

Ngày / /

Pursuant to the results of Testing record N^o

Date

CỤC TRƯỞNG CỤC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM CHỨNG NHẬN

General Director of Vietnam Register hereby approves that

Loại xe (*Vehicle type*):

Nhãn hiệu (*Mark*):

Số loại (*Model code*):

Mã số khung (*Frame number code*):

Khối lượng bản thân (*Kerb weight*): kg

Phân bố lên: - Bánh trước (*on front*): kg - Bánh sau (*on rear*): kg

Số người cho phép chở kể cả người lái (*Seating capacity including driver*): người

Khối lượng toàn bộ (*Gross weight*): kg

Kích thước bao: Dài x Rộng x Cao (*Overall dimensions: L x W x H*): mm

Chiều dài cơ sở (*Wheel base*): mm

Kiểu động cơ (*Engine model*): Loại (*Type*):

Công suất lớn nhất của động cơ/ tốc độ quay (*Mas. output/ rpm*): W/r/min

Loại ắc quy (*Type of battery*):

Cỡ lốp (*Tyre size*): Lốp trước (*front tyre*): Lốp sau (*rear tyre*):

Tên, địa chỉ cơ sở sản xuất (*Name and address of manufacturer*):

Tên, địa chỉ xưởng lắp ráp (*Name and address of assembly plant*):

Kiểu loại Xe nói trên phù hợp với QCVN 68:2013/BGTVT

The electric bicycle type is in compliance with QCVN 68:2013/BGTVT

Ghi chú:

Hà Nội, ngày tháng năm (*Date*)
CỤC TRƯỞNG CỤC ĐĂNG KÝ
VIỆT NAM
Vietnam Register
General Director

Nguồn: Thông tư 41/2013/TT-BGTVT